

Bản án số: 42/2019/HS-ST

Ngày 17/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lâm Giang

Ông Giáp Hồng Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Sự - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: ông Giáp Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2019/QĐXXST-HS ngày 24/7/2019, Quyết định hoãn phiên toà số 83/2019/QĐST-HS ngày 07/8/2019, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 14/TB-TA ngày 16/8/2019 và Quyết định hoãn phiên toà số 98/2019/QĐST-HS ngày 04/9/2019 đối với bị cáo:

Ngô H, sinh năm 1968; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: thôn C, xã Đ, Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: thôn V, xã Đ, Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô S, sinh năm 1939 và bà: Trần M, sinh năm 1945; Vợ: Giáp Thị T, sinh năm 1970; Bị cáo có 03 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2015); Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 05/3/2019 đến ngày 14/3/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: anh Nguyễn D, sinh năm 1981

Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh D: Bà Nguyễn H và ông Hoàng N – đều là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang. (bà H đề nghị xét xử vắng mặt, ông N có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn L, sinh năm 1969

+ Bà Lê Th, sinh năm 1968

+ Ông Trần Q, sinh năm 1954

Đều trú tại: thôn C, xã Đ, Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 05/03/2019, Ngô H, sinh năm 1968, nơi ĐKKHKT: thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: thôn V, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến vườn táo của gia đình tại thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để thu cây táo đã chặt trước đó. Khi thu được một bó cây táo, H ôm lên đặt vào xe lôi rồi đi qua bãi tha ma thuộc thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên để đến nhà ông Trần Q ở cùng thôn để uống nước thì gặp Nguyễn D, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Do nghi ngờ D phá hoại cây trong vườn nhà mình và trước đó khoảng 02 ngày H đã bắt được D có hành vi phá 02 viên cay trên bờ tường rào nhà mình nên H có hỏi D là "Mày có biết hôm nọ ai phá cây của nhà tao không?"; anh D nói: "Không biết, biết cũng chẳng nói làm gì"; H nói "Hôm nọ tao ở trong cổng rồi thì mày không chạy được tao đâu"; anh D trả lời "Bắt được thì bắt, không bắt được thì cần cu"; H lại nói: "Mày ăn nói cho hăn hoi, mày biết mày phá của tao bao nhiêu lần rồi không? Mày phải để cho tao làm ăn với chứ". Sau đó hai bên xảy ra cãi nhau được 10 phút thì giữa H và anh D xảy ra xô sát đánh nhau. D dùng một đoạn gỗ dài khoảng 70 cm có nhiều cạnh sắc (đoạn gỗ được cắt để bảo vệ cây mới trồng) vụt về phía H nhưng không trúng, H giăng được đoạn gỗ trên tay D rồi dùng chính đoạn gây gỗ này vụt liên tiếp vào vùng đầu, tay trái của D đến khi thấy D bị chảy nhiều máu thì H không đánh nữa. Lúc này bà Nguyễn L, sinh năm 1969 ở thôn C, xã Đ, huyện Tân Yên đang làm đồng tại đó thấy H đánh anh D có kêu lên "Nó sắp chết rồi anh H đừng đánh nó nữa". Sau đó, bà Lan chạy đi báo cho gia đình D còn H đi bộ tay cầm một đoạn gỗ, 01 chiếc bao tải dứa về phía nhà ông Q. Tại đây H đã vứt đoạn gây gỗ ở khu vực cổng nhà ông Q rồi đi vào trong bể nước nhà ông Quế rửa chân tay. Nguyễn D sau khi bị H đánh gây thương tích được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ ngày 05/3/2019 đến ngày 19/3/2019 thì ra viện.

Ngay sau khi bị H đánh gây thương tích, gia đình anh D đã trình báo Công an huyện Tân Yên đề nghị xử lý đối với Ngô H. Cùng ngày 05/3/2019 Công an Hện Tân Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ tại đầu hồi bên phải theo hướng nhìn từ ngoài vào gia đình ông Trần Q 01 con dao, màu đen bằng kim loại, loại dao 01 lưỡi, có chiều dài 43cm, chiều dài chuôi dao là 13cm, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm. Thu giữ tại gia đình Ngô H: 01 bao tải dứa màu trắng xanh có chữ "Thức ăn cao cấp cho cá rô phi" bên trong bao có: 01 chiếc áo dài tay màu xanh có bấm dính chất màu nâu đỏ (nghi là máu), thu tại chiếc xe lôi được để ở sân trước cửa nhà Ngô H được niêm phong trong thùng catton dán kín.

Cùng ngày 05/3/2019 Cơ quan điều tra Công an Hện Tân Yên quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp Ngô H.

Tại biên bản truy tìm vật chứng hồi 11 giờ 30 ngày 06/3/2019 tại nhà bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1957 và ông Trần Q, sinh năm 1954 ở thôn C, xã Đ,

Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Công an Hện Tân Yên thu giữ: 01 đoạn gỗ dài 70,5 cm, có nhiều cạnh sắc, trên thân đoạn gỗ bám dính chất màu nâu đỏ (nghỉ là máu) tại vị trí sát phía ngoài góc bờ sân phía Tây Bắc nhà bà Nguyễn Thị Khanh cách góc tường nhà phía trước hướng Tây 5,2m được niêm phong trong 01 túi nilon màu trắng dán kín.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 08 ngày 07/3/2019 Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định anh Nguyễn Ngọc D có các thương tích sau:

+ Nhiều vết thương vùng đỉnh 2 bên, vùng cằm, kích thước nhỏ nhất 03 x 02cm, lớn nhất 10 x 7cm, rách da chảy máu nhiều, lóc da diện rộng 2 bên bán cầu, bờ mép nham nhở, dập nát.

+ Vết thương mặt mu bàn tay trái, kích thước 05 x 03 cm, gãy xương bàn II, III, đứt cơ gian cốt mu tay, đứt gân duỗi ngón II, III, IV, V, gân duỗi riêng ngón II. CT Scanner gãy cung tiếp gò má phải, nốt tăng tỉ trọng đậm độ vôi hóa vùng thái dương phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 8733/19/TgT ngày 08/3/2019 Trung tâm pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích các vết thương đã khâu vùng đỉnh cằm hai bên dài 4,5cm, 2,5cm, 4cm, 2cm, 4cm: 6%.

- Thương tích vết thương đã khâu vùng đỉnh cằm hai bên dài 5,5cm: 2%.

- Thương tích chạm thương má phải không còn dấu vết + Gãy cung tiếp gò má phải: 8%.

- Thương tích vết thương đã khâu hình chữ Z mu bàn tay trái + Gãy xương bàn II, III tay trái: 10%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24% (Hai bốn phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế, vật, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do vật cứng có cạnh gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Mẫu vật gửi giám định:

+ Đoạn gây gỗ gây được thương tích cho anh D.

+ Con dao bằng kim loại không gây được thương tích cho anh D.

- Trường hợp sử dụng viên gạch vỡ (loại gạch lát) gây được thương tích cho Nguyễn Ngọc D.

Tại bản giám định pháp y về AND số 68/2019/TC-AND ngày 14/3/2019 Viện pháp y quốc gia kết luận: AND thu từ vết nghi ngờ trên con dao, đoạn gỗ,

quần áo của Ngô H, quần áo của Nguyễn D và mẫu dấu vết thu tại hiện trường trùng khớp hoàn toàn với AND của Nguyễn D.

Ngày 26/3/2019 Viện pháp y quốc gia có văn bản số 78/PYQG-YSH trả lời: ADN thu từ con dao là ADN thu được từ mẫu phết toàn bộ bề mặt lưỡi dao, không xác định được kích thước của vết máu.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 8795/19/TgT ngày 16/4/2019 Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

Dựa vào hồ sơ tài liệu và khám bổ sung kết luận:

- Căn cứ vào Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do ảnh hưởng đến động tác gấp duỗi ngón tay bàn tay trái mức độ nhiều là: 4%.

- Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên đối với Nguyễn Ngọc D là: 27%.

Ngày 02/5/2019 Cơ quan điều tra Công an Hện Tân Yên quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn D. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 41/2019/PYTT ngày 03/6/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

- Nguyễn D, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang bị bệnh động kinh không rối loạn tâm thần.

- Tại thời điểm bị gây thương tích ngày 05/3/2019 Nguyễn D bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại Nguyễn D đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, bị can Ngô H đã thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo lời khai của Ngô H thì sau khi có lời qua tiếng lại cãi nhau, D là người đã dùng viên gạch, loại gạch lát đập vào đầu có để lại vết thương rách da tại vùng đầu phía trước Ngô H, sau đó H mới khống chế giằng được viên gạch và đập vào đầu của D. Tuy nhiên D không thừa nhận mình có hành vi dùng gạch đập vào đầu H mà chỉ thừa nhận sau khi bị H đánh gây thương tích thì D có nhặt 01 viên gạch vờ ném về phía anh H. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất lời khai giữa H và D nhưng không có kết quả và ngoài lời khai của H ra thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác để kết luận D thực hiện hành vi dùng gạch đập vào đầu H. Mặt khác trong giai đoạn điều tra, H không có yêu cầu xử lý và có đơn từ chối giám định về thương tích trên đầu của mình.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 10/7/2019 của Viện kiểm sát Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ngô H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Yên giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô H

phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo từ 30 - 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX khoan hồng cho cải tạo tại địa phương.

Bị hại là anh Nguyễn D trình bày: anh không nhất trí với lời khai của bị cáo H rằng bị cáo dùng đoạn gỗ gây thương tích cho anh. Thực tế là bị cáo H dùng hai đầu gỏi của bị cáo ấn ghì lưng anh D xuống rồi dùng dao chém vào đầu và mu bàn tay của anh. Nay bị cáo H đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho anh, anh không yêu cầu xem xét lại vấn đề trách nhiệm dân sự nữa. Quá trình điều tra, anh đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nay anh đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh D là ông Hoàng N trình bày: ông nhất trí với tội danh và hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo H, ông tôn trọng ý kiến đề nghị của anh D đối với bị cáo là không yêu cầu xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Tân Yên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Yên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 05/3/2019 tại bãi tha ma thuộc thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, giữa bị cáo Ngô H, sinh năm 1968, nơi ĐKKHKT: thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: thôn V, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang với anh Nguyễn D, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã xảy ra cãi vã, xô xát với nhau do bị cáo H nghi ngờ anh D có hành vi huỷ hoại tài sản của bị cáo. Ngay sau đó, bị cáo H đã thực hiện hành vi dùng 01 đoạn gỗ có chiều dài 70,5 cm có nhiều cạnh sắc vọt nhiều nhất vào đầu, mu bàn tay trái của anh D, hậu quả làm anh D tổn thương 27% sức khỏe.

Khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo dùng đoạn gỗ có nhiều cạnh sắc là hung khí nguy hiểm

vết anh D gây tổn thương sức khỏe 27% nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Yên truy tố bị cáo Ngô H về tội “Cố ý gây thương tích” với điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về lời khai của anh D cho rằng bị cáo đã dùng dao chém anh. HĐXX thấy: Bị cáo H không thừa nhận đã dùng dao chém anh D mà chỉ dùng đoạn gỗ. Tại thời điểm hai bên giằng co đánh nhau thì không có ai nhìn thấy bị cáo H dùng dao chém anh D mà chỉ có người nhìn thấy bị cáo H lúc đi vào nhà ông Q, trong đó: người có quan hệ thân thích với bị cáo thì khai thấy bị cáo cầm đoạn gỗ, người thân thích với bị hại thì khai nhìn thấy bị cáo cầm dao đi vào nhà ông Q. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8733/19/TgT ngày 08/3/2019 của Trung tâm pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đã kết luận: “con dao bằng kim loại không gây được thương tích cho anh D”. Do vậy, HĐXX không có căn cứ khẳng định bị cáo dùng dao chém anh D mà chỉ có căn cứ kết luận bị cáo đã dùng đoạn gỗ có nhiều cạnh sắc vết anh D.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó phải áp dụng hình phạt tù tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: không có

Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại 56.000.000đồng cho bị hại, đến nay bị hại không yêu cầu xem xét giải quyết về bồi thường thiệt hại nữa. Tại giai đoạn điều tra, anh D đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa, anh đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có bố đẻ là ông Ngô S được tặng H chương kháng chiến hạng nhì. Bản thân bị cáo đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được hưởng trợ cấp một lần theo Quyết định số 1771/QĐ-BTL ngày 23/10/2013 của Bộ Tư lệnh quân khu 1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành tốt pháp luật, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã chủ động đến thăm gặp và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh D số tiền là 56.000.000 đồng. Đến nay, anh D không yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại nữa nên HĐXX không giải quyết về bồi thường thiệt hại.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 con dao màu đen bằng kim loại, loại dao 01 lưỡi, có chiều dài 43cm, chiều dài chuôi dao là 13cm, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu con dao trên là của ai. Đây là tài sản không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đoạn gỗ dài 70,5cm, có nhiều cạnh sắc, trên thân đoạn gỗ có bầm dính chất màu nâu đỏ nghi là máu. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, cần tịch thu tiêu hủy.

- Các vật chứng khác gồm: 01 chiếc áo cộc tay màu xanh, trên áo và cổ áo bầm dính chất màu đen nghi là máu. Áo bị cắt một đường từ ống tay bên phải vạt áo, 01 chiếc quần sịp màu nâu, cặp quần màu xanh, 01 chiếc quần đùi màu trắng bầm dính chất màu đỏ nghi là máu; 01 chiếc bao tải dừa màu trắng có dòng chữ thức ăn cao cấp cho cá rô phi, bên trong có 01 chiếc áo dài tay màu xanh bầm dính màu nâu đỏ nghi là máu; 01 chiếc quần dài màu xanh chạt bầm dính màu nâu đỏ nghi là máu; 01 đôi dép tổ ong màu trắng đục kích thước (27x11)cm; 01 miếng gạc y tế có thấm dấu vết màu nâu đỏ nghi máu thu tại vùng đầu của Ngô H; 01 miếng gạc y tế có dấu vết màu nâu đỏ nghi máu thu tại mặt trong 1/3 trên cánh tay phải của Ngô H; 01 miếng gạc y tế có dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu thu tại vùng gót, cổ chân của Ngô H. Đây là các tài sản bị cáo sử dụng khi gây thương tích cho anh D và các vật dụng băng bó vết thương cho bị cáo. Các tài sản này không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: Bị cáo Ngô H 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Ngô H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, Hện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 con dao màu đen bằng kim loại, loại dao 01 lưỡi, có chiều dài 43cm, chiều dài chuôi dao là 13cm, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm; 01 đoạn gỗ dài 70,5cm, có nhiều cạnh sắc, trên thân đoạn gỗ có bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu; 01 chiếc áo cộc tay màu xanh, trên áo và cổ áo bám dính chất màu đen nghi là máu. Áo bị cắt một đường từ ống tay bên phải vạt áo; 01 chiếc quần sịp màu nâu, cạp quần màu xanh; 01 chiếc quần đùi màu trắng bám dính chất màu đỏ nghi là máu; 01 chiếc bao tải dừa màu trắng có dòng chữ thức ăn cao cấp cho cá rô phi, bên trong có 01 chiếc áo dài tay màu xanh bám dính màu nâu đỏ nghi là máu; 01 chiếc quần dài màu xanh chất bám dính màu nâu đỏ nghi là máu; 01 đôi dép tổ ong màu trắng đục kích thước (27x11)cm; 01 miếng gạc y tế có thấm dấu vết màu nâu đỏ nghi máu thu tại vùng đầu của Ngô H; 01 miếng gạc y tế có dấu vết màu nâu đỏ nghi máu thu tại mặt trong 1/3 trên cánh tay phải của Ngô H; 01 miếng gạc y tế có dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu thu tại vùng gót, cổ chân của Ngô H.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Hện Tân Yên;
- CA Hện Tân Yên;
- CCTHADS Hện Tân Yên;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thế Đăng